

Từ Sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2023

Số: 40/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11/7/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 121/2023/TLST-DS ngày 26/6/2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh N, sinh năm 1945

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1950

Cùng HKTT: khu phố 4 C, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn O, sinh 1951

Bà Nguyễn Thị M, sinh 1955

Anh Nguyễn Văn C, sinh 1987

Anh Nguyễn Văn Ngh, sinh 1990

Cùng HKTT: Khu phố N, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Ông O, anh C, anh Ngh cùng ủy quyền cho bà M đại diện.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng chuyển nhượng đất ruộng canh tác lập ngày 27/8/2012 giữa bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn O, bà Nguyễn Thị M, anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn Ngh với bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Mạnh N, bà Nguyễn Thị X đối với diện tích đất nông nghiệp 620 m² thuộc xứ đồng ao cá, thửa số 285 (1), tờ bản đồ 7, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 138374;

Ông Nguyễn Văn O, bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ trả vợ chồng ông Nguyễn Mạnh N, bà Nguyễn Thị X số tiền 167.050.000đ (Một trăm sáu mươi bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm sơ thẩm cho ông Oánh, bà Minh. (do ông Oánh, bà Minh là người cao tuổi và có đề nghị được miễn án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và mục 4, 5 điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND TP Từ Sơn,
- Chi cục THA dân sự TP Từ Sơn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hoàn